**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II NĂM HỌC 2020-2021**

**MÔN SINH HỌC 6**

*(Kèm theo Công văn số 1749/SGDĐT-GDTrH ngày 13/10/2020 của Sở GDĐT Quảng Nam)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  **Cấp độ** **Tên** **Chủ đề**  | **Nhận biết** **40%** | **Thông hiểu****30%** | **Vận dụng** | **Cộng** |
|  **Cấp độ thấp** **(20 %)** | **Cấp độ cao (10%)** |
| TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL |
| **Hoa và sinh sản hữu tinh****( 2 tiết)** | Khái niệm thụ phấnĐặc điểm hoa thụ phấn nhờ gió, nhờ sâu bọ |  | Kết hạt và tạo quả | Phân biệt giao phấn với tự tụ phấn |  |  |  |  | **2.33 đ** |
| *Câu (-ý)**Số điểm*  | 3 câu1 |  | 1 câu0.33đ | 1 câu1đ |  |  |  |  |
| **Quả và hạt****(6 tiết)** | Các bộ phận của hạtCác điều kiện cho hạt nảy mầmQuả và hạt phát tán nhờ gió, nhờ dộng vật | Đặc điểm quả khô, quả thịt | Phân biệt các loại quả |  |  | Thí nghiệm về những điều kiện cần cho hạt nảy mầm |  | Phân biệt củ và quả |  |
| *Câu (-ý)**Số điểm*  | 4 câu1,33đ | 1 câu1đ |  1câu0,33đ |  |  | 1 câu2 điểm |  | 1 câu1đ | **5.66đ** |
| **Các nhóm thực vật****(4 tiết)** | Cơ quan sinh sản của các nhóm thực vật.  |  | Sắp xếp thực vật theo các ngànhĐiểm tiến hóa của cáy hạt kín |  |  |  |  |  |  |
| *Câu (-ý)**Số điểm*  | 2 câu0.66đ |  | 2 câu1.33đ |  |  |  |  |  | **2đ** |
| *TổngCâu (-ý)**Số điểm*  | 9 câu3đ | 1 câu1 điểm | 4câu2đ | 1 câu1đ |  | 1 câu2 đ |  | 1 câu1 đ |  |
| **Tổng số điểm** | **10 câu****4 điểm** | **5 câu****3đ** | **1 câu****2 điểm** |  | **1 câu****1 đ** | **17 câu****10đ** |